TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2024/QĐST-DS	*Thành phố Bến Tre, ngày 27 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 02 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 52/2024/TLST-DS ngày 31 tháng 01 năm 2024,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại cổ phần A;

Địa chỉ trụ sở: Số 442, đường N, Phường N, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Từ Tiến P – Chức vụ: Tổng Giám đốc;

Người được ủy quyền ký đơn khởi kiện: Ông Nguyễn Đình L – Chức vụ: Phó Giám đốc phòng quản lý nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần A;

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Bà Lê Thanh Mỹ N – Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần A;

Địa chỉ liên hệ: Lầu 8, Tòa nhà A, 444A – 446A, CMTT, Phường M, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

** Bị đơn:*

- Ông Nguyễn Tấn Q, sinh năm: 1982;

Nơi cư trú: Số 16, Khu phố H, phường A, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

- Bà Nguyễn Thị P, sinh năm: 1982;

Nơi cư trú: Số 15, ấp A, xã M, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Tấn Q và bà Nguyễn Thị P có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần A tổng số nợ tính đến hết ngày 19/02/2024 là 2.550.271.479 (Hai tỷ, năm trăm năm mươi triệu, hai trăm bảy mươi mốt nghìn, bốn trăm bảy mươi chín) đồng, bao gồm: nợ gốc: 2.400.000.000 (Hai tỷ, bốn trăm triệu) đồng, nợ lãi trong hạn: 12.526.027 (Mười hai triệu, năm trăm hai mươi sáu nghìn, không trăm hai mươi bảy) đồng, nợ lãi quá hạn: 136.257.533 (Một trăm ba mươi sáu triệu, hai trăm năm mươi bảy nghìn, năm trăm ba mươi ba) đồng, phạt chậm trả lãi 1.487.919 (Một triệu, bốn trăm tám mươi bảy nghìn, chín trăm mười chín) đồng.

Ông Nguyễn Tấn Q và bà Nguyễn Thị P còn phải tiếp tục chịu lãi suất phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số BEN.CN.3627.070423 ngày 24/4/2023 giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần A và ông Nguyễn Tấn Q, bà Nguyễn Thị P kể từ ngày 20/02/2024 cho đến khi ông Nguyễn Tấn Q và bà Nguyễn Thị P trả dứt nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần A.

Trường hợp ông Nguyễn Tấn Q và bà Nguyễn Thị P không thực hiện hoặc thực hiện không đúng, không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ vay thì Ngân hàng Thương mại cổ phần A được quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: BEN.BĐCN.250.081121 ký ngày 09/11/2021 và hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai số BEN.BĐCN.254.081121 ký ngày 09/11/2021giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần A và ông Nguyễn Tấn Q, bà Nguyễn Thị P, cụ thể là quyền sử dụng đất và các tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 954, tờ bản đồ số 02, tọa lạc tại xã M, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

- Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch được giảm 50% là 41.503.000 (Bốn mươi mốt triệu, năm trăm lẽ ba nghìn) đồng do ông Nguyễn Tấn Q và bà Nguyễn Thị P nhận nộp. Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bến Tre,

tỉnh Bến Tre hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần A số tiền 43.145.000 (Bốn mươi ba triệu, một trăm bốn mươi lăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001038 ngày 30/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Hoàng Út